

Số: 16/2021/QĐST-HNGĐ

H, ngày 12 tháng 01 năm 2021.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B

- Căn cứ vào Điều 144, 147, 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ các Điều 51, 55, 57, 58, 63, 71, Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;
- Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 705/2020/TLST-HNGĐ ngày 31/12/2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 04/01/2021 tại Tòa án nhân dân quận B.

Người yêu cầu:

- **Anh Đào Ngọc L**, sinh năm 1982. HKTT và nơi ở: 205 +207 nhà 8B dúc Ng, quận B, thành phố H.
- **Chị Hoàng Trinh Th**, sinh năm 1983. HKTT: Số 6 phố Ng1, phường Ng2, quận B, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Anh Đào Ngọc L và chị Hoàng Trinh Th kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn số 70 quyển số 1 tại Ủy ban nhân dân phường O, quận Đ, thành phố H ngày 13/11/2015. Đây là hôn nhân hợp pháp.

[2]. Anh Đào Ngọc L và chị Hoàng Trinh Th yêu cầu Tòa án nhân dân quận B công nhận thuận tình ly hôn vì cả hai đều xác nhận mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, khả năng đoàn tụ là không có. Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của hai bên đã được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 04/01/2021 tại Tòa án nhân dân quận B là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên được chấp nhận.

[3]. Về con chung: Anh Đào Ngọc L và chị Hoàng Trinh Th xác nhận có có hai con chung là Đào Ngọc Lam Kh, sinh ngày 22 tháng 8 năm 2012 và cháu Đào

Ngọc Trúc Kh1, sinh ngày 04 tháng 9 năm 2015. Khi ly hôn anh L và chị Th đã thỏa thuận: Chị Th sẽ trực tiếp nuôi cả 02 con chung là cháu Đào Ngọc Lam Kh và cháu Đào Ngọc Trúc Kh1, anh L xin tự nguyện đóng góp 10.000.000 đồng/ tháng/2 con (Mỗi con 5.000.000đồng/tháng) kể từ tháng 01 năm 2021 cho đến khi các con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật

[4]. Về tài sản và nhà ở chung (động sản và bất động sản): Anh Đào Ngọc L và chị Hoàng Trinh Th không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Sau khi ly hôn, anh L và chị Th tự lo chỗ ở, không có khiếu kiện hay thắc mắc gì.

- Về các khoản vay nợ: Anh Đào Ngọc L và chị Hoàng Trinh Th không có nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu tòa án xem xét, giải quyết.

[5]. Về lệ phí tòa án: Anh Đào Ngọc L và chị Hoàng Trinh Th thống nhất thỏa thuận: anh L chịu toàn bộ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản thuận tình ly hôn thỏa thuận việc nuôi con và chia tài sản sau khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Đào Ngọc L và chị Hoàng Trinh Th.

- Về con chung: Anh Đào Ngọc L và chị Hoàng Trinh Th xác nhận có hai con chung là Đào Ngọc Lam Kh, sinh ngày 22 tháng 8 năm 2012 và cháu Đào Ngọc Trúc Kh1, sinh ngày 04 tháng 9 năm 2015.

Ghi nhận sự thống nhất thỏa thuận của anh L và chị Th: Giao cháu Đào Ngọc Lam Kh và cháu Đào Ngọc Trúc Kh1 cho chị Hoàng Trinh Th trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục.

Anh Đào Ngọc L có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi con chung là: 5.000.000 đồng/tháng/1 con. Thời gian đóng góp từ tháng 01 năm 2021 cho đến khi con chung trưởng thành hoặc có sự thay đổi khác của pháp luật.

Anh Đào Ngọc L có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản và nhà ở chung (động sản và bất động sản): Anh Đào Ngọc L và chị Hoàng Trinh Th không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa không xét. Sau khi ly hôn, anh L và chị Th tự lo chỗ ở, không có khiếu kiện hay thắc mắc gì.

- Về các khoản vay nợ: Anh Đào Ngọc L và chị Hoàng Trinh Th không có nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu tòa án xem xét, giải quyết, nên Tòa không xét.

2. Về lệ phí Tòa án: anh Đào Ngọc L tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu tiền số 0001119 ngày 31/12/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự quận B.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND quận B;
- CQ đã thực hiện việc đăng ký KH
- Các đương sự;
- Tòa án ND TP. H;
- Chi cục THA DS quận B
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

(đã ký)

Dương Thị Sen